UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 893 /BC-SNNMT

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý Dự thảo Quyết định ban hành Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện quy định về trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ[1].

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh hiện có một số khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN) chưa hoàn thiện đầy đủ hạ tầng công trình bảo vệ môi, ảnh hưởng đến quá trình đầu tư, hoàn thiện các thủ tục pháp lý về môi trường cho các dự án thứ cấp. Trước tình hình đó, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 8903/UBND-CNN&XD ngày 17/7/2026[2], giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, đảm bảo phù hợp tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh và theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 51 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 và điểm b khoản 6 Điều 52 Luật số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 16 Điều 1 Luật sửa đổi 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định ban hành Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung,

---

[1] Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

[2] Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 8245/SNNMT-BVMT ngày 10/7/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; tổ chức lấy ý kiến góp ý của các Sở, ban ngành, UBND các xã, phường; đăng tải nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định xin ý kiến trên cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên từ ngày 27/7/2026 đến ngày 06/8/2026[3].

Đến nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nhận được 59 ý kiến góp ý của các đơn vị (14 Sở, ban, ngành; 45 xã, phường), trong đó: 51/59 đơn vị nhất trí và 8/59 đơn vị có ý kiến tham gia góp ý đối với dự thảo Quyết định; không nhận được ý kiến phản hồi trên trang thông tin điện tử của tỉnh về dự thảo Quyết định nêu trên[4].

Sau khi nghiên cứu các nội dung tham gia ý kiến của các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan, đối chiếu quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tiến hành giải trình, chỉnh sửa, bổ sung dự thảo Quyết định ban hành Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với các nội dung góp ý đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- PGĐ Sở (Đ/c Minh);
- Trung tâm Khuyến nông (đăng tải);
- Lưu: VT, BVMT. (03b).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH THÁI NGUYÊN

Nguyễn Văn Minh

[3] Xin ý kiến tại Văn bản số 9042/SNNMT-BVMT ngày 27/7/2026 v/v tham gia ý kiến góp ý đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

[4] Theo Văn bản số 420/TTTT-NVTT&CB ngày 07/8/2026 của Trung tâm Thông tin tỉnh.

PHỤ LỤC: BẢNG TỔNG HỢP

Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

(Kèm theo Báo cáo số:893 /BC-SNNMT ngày 29 /9 /2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
I	**CÁC ĐƠN VỊ NHẤT TRÍ VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**	**- Các Sở, ban, ngành (07):** Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thái Nguyên; Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên; Thuế tỉnh Thái Nguyên; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Thái Nguyên; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Nông nghiệp. **- UBND các xã, phường (44):** + UBND các phường: Quan Triều; Bá Xuyên, Bắc Kạn, Đức Xuân, Linh Sơn, Quyết Thắng, Tích Lương. + UBND các xã: Bằng Thành, Bình Yên, Cẩm Giàng, Cao Minh, Côn Minh, Đại Phúc, Hiệp Lực, Kim Phượng, La Bằng, La Hiên, Nà Phặc, Nam Cường, Nam Hòa, Ngân Sơn, Nghĩa Tá, Nghinh Tường, Phú Bình, Phú Lạc, Phú Thịnh, Phủ Thông, Phú Xuyên, Phúc Lộc, Quân Chu, Quảng Bạch, Quang Sơn, Sảng Mộc, Tân Cương, Tân Thành, Thần Sa, Thượng Quan, Trần Phú, Tràng Xá, Trung Hội, Văn Lang, Văn Lăng, Vạn Phú, Xuân Dương, Yên Trạch.	-
II	**Ý KIẾN THAM GIA GÓP Ý CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ GÓP Ý**	**- Các Sở, ban, ngành (07):** Sở Công Thương; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Sở Tư pháp; Sở Xây dựng; Thanh tra tỉnh. **- UBND các xã, phường (01):** UBND xã Tân Thành.	-

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
II.1	**Các Sở, ban, ngành (06)**		
1	**Sở Công thương (Văn bản số 5569/SCT-CNTH ngày 07/8/2026)**	**(1)** Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, nghiên cứu bổ sung thêm chính sách khuyến khích, xã hội hóa đầu tư công trình hạ tầng bảo vệ môi trường CCN, cũng như cơ chế *"cho, tặng"* công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đã được doanh nghiệp đầu tư tại các CCN đầu tư từ ngân sách Nhà nước. **(2)** Tại "Điều 5. Nguyên tắc ưu đãi, hỗ trợ" dự thảo Quy định đề nghị xem xét, bổ sung việc hỗ trợ cho nhà đầu tư thứ cấp trong cụm công nghiệp đầu tư từ ngân sách nhà nước, cụ thể: *"4. Nhà đầu tư thứ cấp được ưu đãi, hỗ trợ sau khi góp vốn, ứng vốn hoặc đầu tư xây dựng trực tiếp hạ tầng kỹ thuật môi trường tại cụm công nghiệp đầu từ từ nguồn ngân sách Nhà nước"*. Cơ sở pháp lý: Nhà đầu tư thứ cấp được góp vốn, ứng vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm2024 của Chính phủ. **(3)** Xem xét, bổ sung khoản 3 Điều 8 dự thảo Quy định nội dung về trách nhiệm của Sở Tài chính: *"Tham mưu, hướng dẫn Nhà đầu tư thứ cấp trong cụm công nghiệp đầu tư từ ngân sách Nhà nước khuyến khích việc góp vốn, ứng vốn hoặc đầu tư trực tiếp hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường và xem xét được khấu trừ hoặc miễn giảm vào tiền thuê đất, thuế, phí sử dụng hạ tầng cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật."*.	**- Đối với nội dung số 1:** Theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 51 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 và điểm b khoản 6 Điều 52 Luật số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 16 Điều 1 Luật sửa đổi 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15, *chỉ quy định trách nhiệm UBND tỉnh ban hành quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp.* Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và Môi trường không có chức năng nhiệm vụ tham mưu xây dựng các chính sách khác ngoài lĩnh vực của ngành. Do đó cơ quan soạn thảo giữ nguyên nội dung dự thảo quy định. **- Đối với nội dung số 2:** Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, bổ sung tại khoản 4 Điều 5: *Tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp sau khi ứng vốn hoặc góp vốn để xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật theo thoả thuận với chủ đầu tư xây dựng*

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
			hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định về quản lý, phát triển cụm công nghiệp được hưởng ưu đãi, hỗ trợ. **- Đối với nội dung số 3:** Nội dung này Sở Tài chính đã có ý kiến về trách nhiệm của ngành, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa theo đề nghị của Sở Tài chính, cụ thể chỉnh sửa khoản 3 Điều 8 như sau: *Sở tài chính phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan tổng hợp danh mục dự án kêu gọi xúc tiến đầu tư, xã hội hóa đối với hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu đề xuất nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện hỗ trợ đầu tư công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.*
2	**Sở Tài chính** (Văn bản số 10543/STC-KTXH ngày	(1) Đề nghị xem xét, nghiên cứu đối với đối tượng là các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã có chủ đầu tư hạ tầng KCN, CCN. (2) Về trách nhiệm của Sở Tài chính tại Khoản 3 Điều 8, đề nghị	- Đối với nội dung số 1: Nội dung dự thảo đã quy định tại Điều 2: *Quy định này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, các tổ chức trong và ngoài nước có hoạt*

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
	29/7/2026)	xem xét, sửa lại như sau:*"3. Sở Tài chính phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan tổng hợp danh mục dự án kêu gọi xúc tiến đầu tư, xã hội hóa đối với hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu đề xuất nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện hỗ trợ đầu tư công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành".* (3) Đề nghị bổ sung nhiệm vụ của Sở Công Thương như Khoản 1 Điều 8 (tương tự như với Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên), do Sở Công Thương là cơ quan có trách nhiệm giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.	*động liên quan đến việc thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh, vận hành hạ tầng bảo vệ môi trường đối với khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.* - Đối với nội dung số 2: Đã tiếp thu chỉnh sửa. - Đối với nội dung số 3: Đã tiếp thu chỉnh sửa tại khoản 1 Điều 8.
3	**Sở Dân tộc và Tôn giáo** (Văn bản số 1768/SDTTG-CTDT ngày 29/7/2026)	Đề nghị chỉnh sửa việc đánh số khoản tại Điều 8 của dự thảo Quy định. Cụ thể, Điều 8 hiện được đánh số từ khoản 6 chuyển sang khoản 8, thiếu khoản 7	Đã tiếp thu, chỉnh sửa
4	**Sở Nội vụ** (Văn bản số 7093/SNV-TCBC&CTTN ngày 06/8/2026)	Đối với Dự thảo tờ trình: Tại mục *"Hồ sơ gửi kèm theo Tờ trình",* nội dung tài liệu số (1) hiện đang ghi là: *"Quy định về quản lý thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng..."* đây là nội dung không thống nhất với tên dự thảo Quyết định đang trình. Đề nghị chỉnh sửa thành tên dự thảo Quyết định đang xây dựng để bảo đảm thống nhất trong hồ sơ.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa
5	**Sở Xây dựng** (Văn bản số	(1) Đề nghị chỉnh sửa khoản 6 Điều 8 của Quy định ban hành kèm theo dự thảo Quyết định như sau: *"Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp*	Đã tiếp thu, chỉnh sửa.

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
	6808/SXD-QLN&HTKT ngày 29/7/2026)	*với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, công tác quản lý đầu tư xây dựng đối với các công trình hạ tầng bảo vệ môi trường thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định; kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền."* (2) Rà soát quy định tại Điều 6 để bảo đảm thống nhất với mục tiêu của Quyết định. Trường hợp nội dung ưu đãi, hỗ trợ chủ yếu dẫn chiếu theo quy định của pháp luật hiện hành thì đề nghị cân nhắc bổ sung quy định về cơ chế tổ chức thực hiện hoặc hỗ trợ nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của địa phương nhằm nâng cao tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện. (3) Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, hoàn thiện kỹ thuật trình bày dự thảo; thống nhất cách sử dụng thuật ngữ "*Ủy ban nhân dân xã, phường"* và chỉnh sửa lỗi đánh số thứ tự tại Điều 8 (thiếu khoản 7) để bảo đảm tính thống nhất của văn bản.	
6	**Sở Tư pháp** (Văn bản số 2495/STP-QLN&HTKT ngày 05/8/2026)	- Tại phần chuyển tiếp giữa căn cứ ban hành và nội dung đề nghị chỉnh sửa: *Ủy ban nhân dân <u>tỉnh</u> ban hành Quyết định ban hành Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên".* - Chỉnh sửa cách viết ngày, tháng, năm trong phần căn cứ ban hành: từ "*10/01/2022"* thành *"ngày 10 tháng 01 năm 2022"; "ngày 28/5/2022"* thành *"ngày 28 tháng 5 năm 2022"; ...* - Tại nội dung chú thích dưới tên Quy định kèm theo đề nghị chỉnh sửa thành "*(Ban hành kèm theo Quyết định số.../2026/QĐ-UBND)".*	Đã tiếp thu, chỉnh sửa tại Quyết định ban hành quy định và nội dung dự thảo quy định.

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
7	**Thanh tra tỉnh** (Văn bản số 3483/SYT-KHTC ngày 12/5/2026)	(1) Bổ sung nội dung đánh giá thực trạng hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung và cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; đánh giá những khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư hạ tầng bảo vệ môi trường (2) *Về phạm vi điều chỉnh (tại Điều 1 của Dự thảo),* Dự thảo sử dụng cụm từ "*Quy định này hướng dẫn việc thực hiện...*", đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng "*Quy định này quy định về khuyến khích và tổ chức thực hiện...*" để bảo đảm phù hợp với thẩm quyền ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. (3) *Về điều kiện áp dụng (tại Điều 4 của Dự thảo),* Dự thảo quy định dự án được hỗ trợ "*phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt*". Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật về đầu tư, tuỳ từng loại dự án sẽ áp dụng các hình thức như chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định đầu tư. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng quy định dự án được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật, bảo đảm đầy đủ các điều kiện về đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường và các quy định pháp luật có liên quan. *(4) Về nguyên tắc ưu đãi, hỗ trợ (tại Điều 5 của Dự thảo),* khoản 3 quy định chủ đầu tư được hưởng ưu đãi sau khi được cấp Giấy phép môi trường. Tuy nhiên, trên thực tế không phải tất cả các dự án đầu tư hạ tầng bảo vệ môi trường đều thuộc đối tượng phải có Giấy phép môi trường. Do đó, quy định này có thể làm thu hẹp phạm vi đối tượng được hưởng ưu đãi. Đề nghị nghiên cứu sửa đổi theo hướng sau khi dự án hoàn thành và đáp ứng đầy đủ điều kiện đưa công trình vào hoạt động theo quy định của pháp luật. *(4) Về quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư (tại Điều 7 của Dự thảo),*	- Nội dung số 1 cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa tại nội dung tờ trình. - Các nội dung khác đã được tiếp thu, chỉnh sửa theo đúng ý kiến góp ý trong dự thảo quy định (tại các Điều 1, 4, 5, 7). - Về tính khả thi phù hợp với thực tiễn Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tiếp thu các ý kiến góp ý, trình Sở Tư pháp xem xét thẩm định

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		khoản 1 có đoạn quy định "*được các cơ quan chức năng của tỉnh tạo mọi điều kiện thuận lợi*". Đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng "*được hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật*". Đề nghị nghiên cứu rút gọn theo hướng dẫn chiếu chung đến các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường để bảo đảm tính ổn định của văn bản. (5) đề nghị rà soát lại về kỹ thuật trình bày của dự thảo và nghiên cứu xem xét tính khả thi, phù hợp với thực tiễn dự thảo.	
II.2	**UBND các xã, phường (03)**		
1	**UBND xã Tân Thành** (Văn bản số 1715/ UBND-PXDNN&MT ngày 31/7/2026)	(1) Đề nghị bổ sung về cơ chế vận hành, giá dịch vụ và phân định trách nhiệm. - Về cơ chế giá dịch vụ: Cần quy định rõ nguyên tắc, phương pháp định giá dịch vụ xử lý chất thải, nước thải dựa trên nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí hợp lý để nhà đầu tư có thể thu hồi vốn và có mức lợi nhuận hợp lý, tránh tình trạng khung giá quá thấp không thu hút được doanh nghiệp. - Về cơ chế chia sẻ rủi ro: Đề xuất bổ sung phương án hỗ trợ từ ngân sách địa phương trong giai đoạn đầu (từ 1 - 3 năm) khi tỷ lệ lấp đầy của khu, cụm công nghiệp chưa cao, lượng nước thải, chất thải chưa đủ công suất vận hành tối thiểu của nhà máy. - Về kết nối hạ tầng: Cần có quy định bắt buộc và chế tài nghiêm ngặt đối với các doanh nghiệp thứ cấp trong khu, cụm công nghiệp phải đấu nối nước thải vào hệ thống xử lý tập trung khi hạ tầng xã hội hóa đã hoàn thành và đi vào hoạt động. 2. Đề nghị bổ sung về cải cách thủ tục hành chính và công tác quản lý nhà nước. - Về thủ tục đầu tư: Đề xuất xây dựng quy trình "một cửa liên thông" cắt giảm tối đa thời gian thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh	- Đối với nội dung số 1: + Theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 51 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 và điểm b khoản 6 Điều 52 Luật số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 16 Điều 1 Luật sửa đổi 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15, *chỉ quy định trách nhiệm UBND tỉnh ban hành quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp.* Do đó cơ quan soạn thảo giữ nguyên nội dung dự thảo quy định. + Về nội dung đề xuất cơ chế chia sẻ rủi ro, dự thảo quy định đã quy định cụ thể

TT	Đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
		giá tác động môi trường (ĐTM), cấp giấy phép môi trường và cấp phép xây dựng riêng cho nhóm dự án hạ tầng bảo vệ môi trường này. - Về mô hình quản lý: Làm rõ vai trò, trách nhiệm của Ban quản lý các khu công nghiệp; Chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trong việc giám sát, phối hợp với nhà đầu tư xã hội hóa quản lý vận hành công trình.	nguyên tắc hỗ trợ tại khoản 3 Điều 5: *Chủ đầu tư được hưởng ưu đãi, hỗ trợ sau khi hoàn thành dự án hạ tầng bảo vệ môi trường của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp,* ***và đáp ứng đầy đủ điều kiện đưa công trình vào hoạt động theo quy định pháp luật.*** Do đó cơ quan soạn thảo giữ nguyên nội dung dự thảo quy định. + Nội dung liên quan đến kết nối hạ tầng đã được quy định cụ thể điều kiện áp dụng và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị tại Điều 4 và Điều 8 của dự thảo. - Đối với nội dung số 2: + Về thủ tục đầu tư: Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 quy định việc cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Do đó cơ quan soạn thảo giữ nguyên nội dung dự thảo quy định. + Về mô hình quản lý: Cơ quan soạn thảo tiếp thu, đã quy định cụ thể tại Điều 8 của dự thảo.